



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHƯƠNG LAI

Trụ sở : 181/61/2 Phan Đăng Lưu - Phường 01, Quận Phú Nhuận

VPGD : 76 Đường 20 (Đường M3) KCN Tân Bình mở rộng, Q Bình Tân, TP HCM

Tel: (84-8)62705037 – Fax : 37658476 – MST : 0303750548

Email : phuonglaiplc@gmail.com – Website : <http://dien-congnghep.com>

BẢNG GIÁ

ĐỒNG HỒ ĐO, BIẾN DÒNG HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN

ÁP DỤNG TỪ 01/03/2012 - Giá chưa gồm thuế VAT

Photo Hình ảnh	Description Mô tả	Cat. No. Mã số	Price (VNĐ) Giá (VNĐ)
ĐỒNG HỒ AMPERE, MẶT 96 x 96, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Ammeter, 96 x 96, Class 1.5, CT .../5A 50A, 100A, 150A, 200A, 250A, 300A, 400A, 500A, 600A, 800A, 1000A, 1200A, 1600A, 2000A, 2500A, 3000A, 4000A, 5000A, 6000A.	BE-96	125,000
ĐỒNG HỒ VOLT, MẶT 96 x 96, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Voltmeter, 96 x 96, Scale 0-500V, Class 1.5	BE-96	125,000
ĐỒNG HỒ PF - HỆ SỐ CÔNG SUẤT COS φ, MẶT 96 x 96, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Loại 3 pha, 96 x 96, 3 dây, 440V, 50Hz, Class 1.5, hiển thị 0,5 Cap. - 1 - 0,5 Ind.	BE-96	780,000
ĐỒNG HỒ TẦN SỐ Hz, MẶT 96 x 96, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Loại chỉ thị kim, 96 x 96, hiển thị 45-65Hz, 220/380V, Class 1.5	BE-96	460,000

Photo Hình ảnh	Description Mô tả	Cat. No. Mã số	Price (VNĐ) Giá (VNĐ)
ĐỒNG HỒ CÔNG SUẤT KW, MẶT 96 x 96, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Loại chỉ thị kim, 96 x 96, 3 pha, 3 dây, Unbalance, 380VAC, 50Hz, Class 1.5, CT .../5A 6-0-60kW; 100/5A; 10-0-100kW; 150/5A; 12-0-120kW; 200/5A; 16-0-160kW; 250/5A; 20-0-200kW; 300/5A; 25-0-250kW; 400/5A; 30-0-300kW; 500/5A; 40-0-400kW; 600/5A; 50-0-500kW; 800/5A; 60-0-600kW; 1000/5A; 80-0-800kW; 1200/5A	BE-96	1,900,000
CHUYỂN MẠCH VOLT, AMPERE, MẶT 48 x 60, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Chuyển mạch Volt, 7 vị trí, mặt 48 x60	AS (F2)	160,000
	Chuyển mạch Ampere, 4 vị trí, mặt 48 x60	VS (F2)	160,000
ĐỒNG HỒ AMPERE, MẶT 72 x 72, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Ammeter, 72 x 72, Class 1.5, CT .../5A 50A, 100A, 150A, 200A, 250A, 300A, 400A, 500A, 600A, 800A, 1000A, 1200A, 1600A, 2000A, 2500A, 3000A, 4000A, 5000A.	BE-72	122,000
ĐỒNG HỒ AMPERE, MẶT 72 x 72, TRỰC TIẾP, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Ammeter, 72 x 72, Trực tiếp, Class 1.5 10A, 20A, 30A	BE-72	122,000

Photo Hình ảnh	Description Mô tả	Cat. No. Mã số	Price (VNĐ) Giá (VNĐ)
ĐỒNG HỒ VOLT, MẶT 72 x 72, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Voltmeter, 72 x 72, Scale 0-500V, Class 1.5	BE-72	122,000
ĐỒNG HỒ CÔNG SUẤT KW, MẶT 72 x 72, HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
	Loại chỉ thị kim, 72 x 72, 3 pha, 3 dây, Unbalance, 380/440VAC, 50Hz, Class 1.5, CT .../5A 6-0-60kW; 100/5A; 10-0-100kW; 150/5A; 12-0-120kW; 200/5A; 16-0-160kW; 250/5A; 20-0-200kW; 300/5A; 25-0-250kW; 400/5A; 30-0-300kW; 500/5A; 40-0-400kW; 600/5A; 50-0-500kW; 800/5A; 60-0-600kW; 1000/5A; 80-0-800kW; 1200/5A	BE-72	1,900,000
BIẾN DÒNG BẢO VỆ, LOẠI BĂNG QUẤN (PR TYPE), HIỆU OMEGA, XUẤT XỨ TAIWAN			
 	PCT 100/5A, Class 5P10, 5VA	PR1	1,265,000
	PCT 150/5A, Class 5P10, 5VA		1,093,000
	PCT 200/5A, Class 5P10, 5VA		978,000
	PCT 250/5A, Class 5P10, 5VA	PR2	920,000
	PCT 300/5A, Class 5P10, 5VA		863,000
	PCT 400/5A, Class 5P10, 5VA		909,000
	PCT 500/5A, Class 5P10, 5VA	PR4	851,000
	PCT 600/5A, Class 5P10, 5VA		851,000
	PCT 800/5A, Class 5P10, 5VA		851,000
	PCT 1000/5A, Class 5P10, 10VA	PR5	851,000
	PCT 1200/5A, Class 5P10, 10VA		851,000
	PCT 1600/5A, Class 5P10, 15VA		851,000
	PCT 2000/5A, Class 5P10, 15VA	PR6	909,000
	PCT 2500/5A, Class 5P10, 15VA		978,000
	PCT 3000/5A, Class 5P10, 15VA		1,035,000
	PCT 4000/5A, Class 5P10, 15VA	PR8	1,323,000